

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN D
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2018/HS-ST
Ngày 07-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN D, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Quang Thương

Bà Phạm Thị Hằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Trà My - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Thành L, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1993 tại Hải Phòng. ĐKKHKT: Thôn C, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng. Chỗ ở hiện tại: Số 20, ngõ 11 Nguyễn Thị Thuận, khu E1, phường C, quận H, Hải Phòng; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Đặng Thị L; có vợ là: Vũ Thị H, có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2018; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/8/2018 đến ngày 22/8/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Bị hại:

+ Công ty TNHH A; địa chỉ: Khu P, phường A, quận D, thành phố Hải Phòng. Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Mạnh T, chức vụ: Tổng giám đốc; người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Hải Y, sinh năm 1979; trú tại: Số 145 L, phường L, quận L, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1973; trú tại: Số 38/128 T, phường A, quận L, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Quang V; vắng mặt.

+ Anh Vũ Văn N; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21h30' ngày 16/8/2018, Phạm Thành L là lái xe của Công ty TNHH A có mang theo túi xách đựng chặn màn đến Công ty để nhận nhiệm vụ trực cùng một số nhân viên khác của công ty. Khoảng 23h30' khi thấy mọi người nằm ngủ hết, L đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của công ty để lấy tiền tiêu xài. L đeo túi xách, đi xuống khu phòng thiết kế và chế bản thấy cửa không khóa, không có ai trông coi. L mở cửa phòng bật điện lên và nhìn thấy nhiều máy tính trên bàn làm việc, sau đó L tắt điện và dùng đèn điện thoại để soi. Tại đây L dùng tay tháo các ốp cạnh sườn của 04 cây máy tính lấy được 05 thanh Ram máy tính và 01 chiếc máy ảnh nhãn hiệu Canon màu nâu để trên bàn vi tính rồi cất giấu trong túi. L đi sang kho giấy, dùng tay tháo ốp cạnh sườn của một cây máy tính và lấy 02 thanh Ram cất trong túi xách. L tiếp tục đi ra xưởng catton thành phẩm và lấy được 02 thanh Ram trong 02 cây máy tính ở xưởng này cho vào trong túi xách, sau đó L đi về phòng ngủ ban đầu và để túi xách ở cạnh mình. Đến khoảng 6h00' ngày 17/8/2018, L mang túi xách đựng tài sản trộm cắp được về nhà cất giấu. Đến trưa cùng ngày, lo sợ sự việc bị phát hiện nên Nguyễn Thành L đã ra tự thú tại Công an quận D.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 24 ngày 17/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận D, kết luận: tổng tài sản được đưa ra định giá bao gồm: 01 máy ảnh nhãn hiệu Canon PowerShot loại 8.0 Megapixels trị giá 1.100.000 đồng; 02 Ram máy tính 4GB Kingmax trị giá 900.000 đồng; 01 Ram máy tính 4GB DATO trị giá 700.000 đồng; 01 Ram máy tính 2GB Patriot trị giá 130.000 đồng; 01 Ram máy tính 8GB Kingmax trị giá 900.000 đồng; 01 Ram máy tính Kingston 1.5v(8G) trị giá 850.000 đồng; 01 Ram máy tính Kingston (2G) trị giá: 100.000 đồng; 01 Ram máy tính Kingston 1.5v(8G) trị giá: 850.000 đồng; 01 Ram máy tính Kingston 1.5v (2G) trị giá: 120.000 đồng. Tổng số tài sản đưa ra định giá có trị giá là 5.650.000 đồng.

Về vật chứng: 01 máy ảnh nhãn hiệu Canon PowerShot SD1100 IS loại 8.0 Megapixels màu nâu có bao bằng vải xám đã qua sử dụng là tài sản riêng của anh Nguyễn Quang H. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận D đã trả lại cho anh H; 09 thanh Ram máy vi tính trả lại cho Công ty TNHH A quản lý sử dụng.

Vấn đề dân sự của vụ án: Công ty TNHH A và anh Nguyễn Quang H không yêu cầu bồi thường.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung cáo trạng, bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại là công ty TNHH A và anh Nguyễn Quang H vắng mặt tại phiên tòa, quá trình điều tra và tại giai đoạn chuẩn bị xét xử có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không có yêu cầu gì về vấn đề bồi thường.

Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, mức độ, tính nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L với mức án từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì điều kiện kinh tế khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận D, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị hại, của những người làm chứng, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23h 30' ngày 16/8/2018, tại P, A, D, Hải Phòng, Nguyễn Thành L đã lén lút chiếm đoạt 01 máy ảnh nhãn hiệu Canon PowerShot SD1100 IS loại 8.0 Megapixels của anh Nguyễn Quang H và 09 thanh Ram máy vi tính của Công ty TNHH A nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài. Theo Kết luận định giá tài sản, tổng giá trị tài sản bị cáo đã chiếm đoạt là 5.650.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[3] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo đã ra tự thú và tự nguyện giao nộp tài sản, bị hại có đơn xin

giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại **điểm i, r, s** khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo:

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân là khách thể được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân của bị cáo, xử phạt bị cáo trên mức khởi điểm mới có tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo.

[6] Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân. Theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, không cần thiết phải buộc bị cáo phải cách ly xã hội mà có thể áp dụng hình phạt tù nH cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự như đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, đồng thời còn thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Về hình phạt bổ sung:

[7] Hội đồng xét xử xét thấy: Điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về phần dân sự:

[8] Tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại, Công ty TNHH A và anh Nguyễn Quang H không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng:

[9] Đã được cơ quan điều tra xử lý theo quy định pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí:

[10] Bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

Về quyền kháng cáo:

[11] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, **điểm i, r, s** khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Nguyễn Thành L 09 (chín) tháng tù nhưng

cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND phường C, quận N, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Hằng Trần Quang Thương